

Bản án số 538/2022/HC-PT
Ngày 08/11/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Các Thẩm phán: Ông Trần Quang Minh;

Ông Nguyễn Xuân Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 450/2021/TLPT-HC ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực hưởng chế độ thương binh xã hội”, do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 114/2021/HC-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5616/2021/QĐ-PT ngày 20 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Ông Đào Kim Nh, sinh năm 1944; địa chỉ: Đội 1, thôn 1, xã Quảng B, huyện Chương M, thành phố Hà Nội; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1957; địa chỉ: thôn Yên T, xã Bắc Ph, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Chu Bá Th - Công ty luật TNHH Minh Tâm V, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Người bị kiện:**

1. Bộ Giao thông vận tải;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Th1 - Bộ trưởng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn S1 - Chuyên viên vụ Tổ chức cán bộ; bà Trần Thị Minh H - Phó vụ trưởng vụ Pháp chế; bà Lê Thanh Hà - Phó vụ trưởng vụ Tổ chức cán bộ; đều có mặt.

2. Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bạch Liên H1 - Giám đốc; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Thanh Thái - Phó Giám đốc; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Ông Nguyễn Văn Th1;

2. Sở Lao động Thương binh và xã hội thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bạch Lan H1 - Giám đốc;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, người khởi kiện ông Đào Kim Nh trình bày:*

Tháng 02/1965, hưởng ứng phong trào thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước, ông tình nguyện tham gia đội ngũ thanh niên xung phong, góp sức bảo vệ xây dựng đất nước. Ông được phân công về Công ty xây dựng 16, liên hiệp các Xí nghiệp xây dựng giao thông khu vực II trực thuộc Bộ Giao thông vận tải để phá đá mở đường, lắp hồ bom đảm bảo giao thông huyết mạch cung cấp lương thực súng đạn vào miền Nam, trực tiếp phục vụ chiến đấu và đóng góp công sức vào sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ.

Ngày 06/07/1967, khi đang làm nhiệm vụ khoan đá mở đường, ông bị thương do gãy cần khoan bị ngã. Sau đó được giám định lại khả năng lao động và Hội đồng giám định y khoa tỉnh Hà Tây họp ngày 26/5/1993 xác định ông có tỉ lệ thương tật 41%.

Trên cơ sở đó, ngày 08/06/2001, Vụ tổ chức cán bộ Lao động - Bộ Giao thông vận tải đã giới thiệu và chuyển hồ sơ ưu đãi người có công trong đó xác định ông là đối tượng thanh niên xung phong chống Mỹ bị thương được hưởng chế độ ưu đãi như thương binh. Kèm theo với Công văn số 4773/GTVT-TCCB-LB là Giấy chứng nhận bị thương trong đó có ghi các nội dung “trường hợp bị thương: đang làm nhiệm vụ khoan đá gãy cần khoan, bị ngã”, “nơi bị thương Mỏ đá Lùng Váng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn”. Ông đã kê khai hồ sơ, tuy nhiên Sở Lao động Thương binh và xã hội cho rằng trường hợp của ông bị tai nạn nên không thuộc diện người được hưởng chính sách như thương binh theo Nghị định số 28-CP.

Tại thời điểm đó, cán bộ Sở hướng dẫn ông làm lại hồ sơ khác trường hợp bị thương đang làm nhiệm vụ mở đường bị máy bay Mỹ ném bom bị thương, ở đèo Lãng Mò - Định Hóa - Bắc Thái. Do tin tưởng vào sự hướng dẫn của cán bộ Sở Lao động Thương binh và xã hội tỉnh Hà Tây, nên ông đã làm theo, dẫn tới việc sửa chữa, làm sai lệch hồ sơ để được hưởng chính sách, chế độ như thương binh.

Ngày 02/04/2004, ông nhận được Quyết định số 77/QĐ-LĐ-TBXH của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Tây về việc cấp Giấy chứng nhận và trợ cấp ưu đãi người hưởng chính sách như thương binh. Tuy nhiên, ngày 22/01/2018, Sở có Quyết định số 6677/QĐ-SLĐTBXH về việc tạm

đình chỉ hưởng chế độ ưu đãi đối với người hưởng chính sách như thương binh với trường hợp của ông.

Ngày 10/4/2019 Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 621/QĐ-BGTVT về việc thu hồi Giấy chứng nhận bị thương số 5569/GTVT-TCCB-LĐ ngày 29/12/2000 đã cấp cho ông với lý do: Nội dung xác nhận của UBND xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây về quá trình tham gia công tác trong kháng chiến chống Mỹ của ông trong hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi là không phù hợp thực tế, không phù hợp với hồ sơ gốc do cơ quan quản lý trực tiếp của ông lập chứng nhận.

Ông đã sửa chữa Giấy chứng nhận bị thương và nộp lại hồ sơ làm thủ tục hưởng chế độ ưu đãi và đã được hưởng chế độ từ năm 2001 đến khi tạm đình chỉ vào tháng 01/2018. Quá trình sửa chữa giấy chứng nhận bị thương chi tiết như thế nào cho đến nay ông không nhớ được.

Không đồng ý Quyết định số 621/QĐ-BGTVT ngày 10/4/2019 của Bộ Giao thông vận tải, ông đã khiếu nại.

Ngày 25/4/2019 Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định số 1906/QĐ-SLĐTBXH về việc đình chỉ hưởng chế độ ưu đãi đối với người được hưởng chính sách như thương binh. Ngày 20/8/2019 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 1537/QĐ-BGTVT giải quyết không chấp nhận khiếu nại của ông.

Ngày 02/07/2020, ông nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và khởi kiện bổ sung yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 6677/QĐ-SLĐTBXH ngày 22/01/2018 của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội về việc tạm đình chỉ hưởng chế độ ưu đãi đối với người được hưởng chính sách như thương binh.

- Hủy Quyết định số 621/QĐ-BGTVT ngày 10/1/2019 của Bộ Giao thông vận tải thu hồi Giấy chứng nhận bị thương đã cấp cho ông Đào Kim Nh.

- Hủy Quyết định số 1906/QĐ-SLĐTBXH ngày 25/4/2019 của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc đình chỉ hưởng chế độ ưu đãi đối với người được hưởng chính sách như thương binh.

** Ý kiến của Bộ Giao thông vận tải và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.*

Về Giấy chứng nhận bị thương số 5569/GTVT-TCCB-LĐ ngày 29/12/2000 do Bộ Giao thông vận tải cấp cho ông Đào Kim Nh: Trong nội dung Giấy chứng nhận có ghi: “trường hợp bị thương: đang làm nhiệm vụ khoan đá, gãy cần khoan bị ngã” đối chiếu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 28/CP ngày 29/4/1995 thì trường hợp bị thương do ngã trong khi làm nhiệm vụ không thuộc đối tượng được cấp giấy chứng nhận bị thương để hưởng chế độ chính sách.

Thông tin về việc ông Nh bị thương gồm địa điểm, cơ quan công tác ghi trong Giấy chứng nhận bị thương là không đúng với thực tế được Công ty xây dựng đường 16 xác nhận.

Ông Nh đã xác nhận hồ sơ của ông được cơ quan có thẩm quyền trả lời không đủ điều kiện hưởng chế độ ưu đãi người hưởng chính sách như thương binh do trường hợp bị thương không đúng quy định tại Điều 25 Nghị định số 28/CP ngày 29/4/1995 của Chính phủ. Ông sửa chữa giấy chứng nhận bị thương và nộp lại hồ sơ làm thủ tục hưởng chế độ ưu đãi và đã được hưởng chế độ từ năm 2001 cho đến khi bị tạm đình chỉ vào tháng 01/2018. Quá trình sửa chữa giấy chứng nhận bị thương chi tiết như thế nào đến nay ông không nhớ được. Hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi người hưởng chính sách như thương binh của ông là hồ sơ không đúng quy định của pháp luật và ông xin chịu xử lý theo quy định. Do đó Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 621/QĐ-BGTVT ngày 10/4/2019 thu hồi Giấy chứng nhận bị thương của ông Nh là đúng quy định của pháp luật.

** Ý kiến của Sở Lao động Thương binh và Xã hội và Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội:*

Ông Đào Kim Nh là một trong số các trường hợp bị tố cáo hưởng chế độ ưu đãi đối với người hưởng chính sách như thương binh không đúng quy định. Theo hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi của ông Đào Kim Nh: Tại Sơ yếu lý lịch tự thuật và bản khai cá nhân của ông Nh đã được UBND xã Quảng Bị xác nhận, phần quá trình hoạt động của bản thân ông Nh được kê khai như sau: “Từ 2-1965 đến 7-1972: TNXP làm đường C106 Công trường 114 Bắc Thái; 8-1972 đến nay: Xuất ngũ về địa phương làm ruộng ở Chương Mỹ, Hà Tây, là xã viên HTXNN”.

Theo hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội của ông Nh: Ông Đào Kim Nh được hưởng chế độ mất sức lao động theo Quyết định số 54 QĐ/TCCB ngày 27/5/1983 của Tổng Giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng giao thông khu vực II và Phiếu cá nhân của công nhân viên chức do ông Nh khai, ký tên và có “Chứng nhận của thủ trưởng đơn vị” quản lý trực tiếp trước khi nghỉ chế độ là “Công ty xây dựng đường 16 - Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng giao thông khu vực II - Bộ Giao thông vận tải”.

Theo Phiếu cá nhân nêu trên, ông Nh có quá trình công tác liên tục từ tháng 2/1965 đến năm 1983, cụ thể như sau: “2-65 đến 7-65 công nhân đội 106 CT Lao Cai; từ 8-65 đến 10-70 công nhân đội 106 CT14 Bắc Thái; từ 11-70 đến 7-72 công nhân xưởng sửa chữa CTXDĐ 14 Bắc Thái; từ 8-72 đến 2-75 công nhân xưởng sửa chữa CTXDĐ 16 Hà Sơn Bình, từ 3-75 đến 11-75 công nhân xưởng sửa chữa CTXDĐ 16 Quảng Trị; từ 12-75 đến 3-80 công nhân đội 102 CTXDĐ16 Hà Sơn Bình; từ 4-80 đến 11-80 công nhân xưởng sửa chữa CT80 Sơn La; 12-80 đến 1983 công nhân trạm bảo hành CTXDĐ 16 Hà Sơn Bình”.

Tại Quyết định số 54 QĐ/TCCB ngày 27/5/1983 của Tổng Giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng giao thông khu vực II ghi nhận ông Nh có thời gian công tác liên tục là 18 năm 06 tháng tính từ tháng 02/1965 đến tháng 8/1983, trong đó có tính thời gian công tác là công nhân ở CT Lào Cai và CT14 Bắc Thái như nêu trên.

Tại hồ sơ văn thư (không thuộc phạm vi lưu trữ hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về người có công) gồm có: 01 Công văn số 948/CV-LĐTBXH ngày 19/11/2001 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội), nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận bị thương số 5569/GTVT-TCCB-LĐ ngày 29/12/2000 của Vụ tổ chức Cán bộ - Bộ Giao thông Vận tải cấp cho ông Đào Kim Nh; 01 bản chụp Giấy chứng nhận bị thương số 5569/GTVT-TCCB-LĐ ngày 29/12/2000 và một số tài liệu là bản chụp khác.

Giấy chứng nhận bị thương trong hồ sơ văn thư nêu trên do Vụ Tổ chức Cán bộ - Bộ Giao thông Vận tải cấp cho ông Nh, với cùng số và ngày cấp với bản giấy chứng nhận bị thương có nội dung ghi cấp cho ông Nh hiện được lưu trong hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi của ông Đào Kim Nh; Giấy chứng nhận bị thương này có nhiều nội dung ghi giống giấy chứng nhận bị thương lưu trong hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi của ông Nh (đơn vị công tác khi bị thương, ngày bị thương, nơi điều trị, thời gian điều trị sau khi bị thương...) song ghi các nội dung *"Trường hợp bị thương: Đang làm nhiệm vụ khoan đá gây cần khoan bị ngã", "Nơi bị thương Mỏ đá Lùng Váng huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Cạn"*, là các nội dung không khớp với nội dung được ghi trong giấy chứng nhận bị thương lưu trong hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi của ông Nh.

Giấy chứng nhận bị thương lưu trong hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi của ông Nh có con dấu "Bộ Giao thông Vận tải" màu đỏ trên hình chữ ký của người ký cấp, hình chữ ký của người ký cấp không phải là chữ ký tươi (bằng mực).

Quá trình tham gia công tác trong kháng chiến chống Mỹ của ông Đào Kim Nh tại hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi của bản thân không đúng với hồ sơ do cơ quan quản lý trực tiếp, cơ quan chủ quản của cơ quan quản lý trực tiếp của ông Nh lập, chứng nhận.

Giấy chứng nhận bị thương lưu trong hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi của ông Nh là văn bản có dấu hiệu vi phạm quy trình phát hành và biểu hiện bị sửa đổi nội dung.

Trên cơ sở nhận định nêu trên, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội đã ban hành Quyết định số 6677/QĐ-SLĐTBXH ngày 22/01/2018 về việc tạm đình chỉ hưởng chế độ ưu đãi đối với người hưởng chính sách như thương binh đối với ông Đào Kim Nh.

Tại buổi làm việc ngày 01/6/2018 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội với ông Đào Kim Nh, ông Nh có ý kiến: *"Ông đã làm hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi như thương binh từ các năm 2000, 2001. Hồ sơ này của ông được cơ quan có thẩm quyền trả lời không đủ điều kiện hưởng chế độ ưu đãi người hưởng chính sách như thương binh do trường hợp bị thương không đúng quy định tại Điều 25 Nghị định 28/CP ngày 29/4/1995 của Chính phủ. Ông đã sửa chữa giấy chứng nhận bị thương và nộp lại hồ sơ làm thủ tục hưởng chế độ ưu đãi và đã được hưởng chế độ từ năm 2001 cho đến khi bị tạm đình chỉ vào tháng 01/2018. Quá trình sửa chữa giấy chứng nhận bị thương chi tiết như thế nào*

đến nay ông không nhớ được. Hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi người hưởng chính sách như thương binh của ông (hiện đang lưu tại Sở) là hồ sơ không đúng quy định của pháp luật và ông xin chịu xử lý theo quy định”.

Ngày 10/4/2019, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 621/QĐ- BGTVT ngày 10/4/2019 về việc thu hồi Giấy chứng nhận bị thương đã cấp cho ông Đào Kim Nh.

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGTVT ngày 10/4/2019 của Bộ Giao thông vận tải về việc thu hồi Giấy chứng nhận bị thương đã cấp cho ông Đào Kim Nh, Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 1906/QĐ-SLĐTBXH ngày 25/4/2019 về việc đình chỉ hưởng chế độ ưu đãi đối với người hưởng chính sách như thương binh đối với ông Đào Kim Nh là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử bác yêu cầu khởi kiện của đương sự đối với vụ án trên.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 114/2021/HCST ngày 29/4/2021 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội quyết định: Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ; Nghị định số 31/2013/ND-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; Điều 25 Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 29/4/1995 của Chính phủ; Luật khiếu nại năm 2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí; Xử:

Bác đơn khởi kiện của ông Đào Kim Nh yêu cầu hủy:

- Quyết định số 6677/QĐ-SLĐTBXH ngày 22/01/2018 của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

- Quyết định số 621/QĐ-BGTVT ngày 10/1/2019 của Bộ Giao thông vận tải thu hồi Giấy chứng nhận bị thương đã cấp cho ông Đào Kim Nh.

- Quyết định số 1906/QĐ-SLĐTBXH ngày 25/4/2019 của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc đình chỉ hưởng chế độ ưu đãi đối với người được hưởng chính sách như thương binh.

- Bác các yêu cầu khác của ông Đào Kim Nh.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/5/2021 người khởi kiện là ông Đào Kim Nh có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và ủy quyền cho người được ủy quyền và luật sư trình bày nội dung và căn cứ kháng cáo. Cụ thể: bản án sơ thẩm đã không xem xét chứng cứ một cách khách quan, toàn diện, chưa thu thập đầy đủ chứng cứ như các bằng khen, huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3 để xác định ông Nh là thanh niên xung phong phục vụ cho công tác chiến đấu mà đã xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nh là xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nh. Căn cứ Điều 25, Điều 26 Nghị định số 28/CP năm 1995 của Chính phủ xác định trường hợp trực tiếp chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu với địch; căn cứ vào Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg của Chính phủ về chế độ đối với thanh niên xung phong thì ông Đào Kim Nh đủ điều kiện để hưởng chế độ như thương binh; ông Nh tham gia thanh niên xung phong và có thời gian công tác 18 năm 06 tháng với tỷ lệ mất sức lao động 41% vĩnh viễn. Nay đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận kháng cáo của ông Nh, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nh để hủy các quyết định của Bộ Giao thông vận tải và của Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội, giữ nguyên việc ông Nh được hưởng chế độ như thương binh.

Người được ủy quyền của người bị kiện: Người được ủy quyền của Bộ Giao thông vận tải trình bày giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cấp sơ thẩm và đề nghị giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội vắng mặt có đơn nêu quan điểm giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Kháng cáo của người khởi kiện trong hạn luật định nên cần được chấp nhận để xét.

Xét kháng cáo của ông Đào Kim Nh, thấy: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi của ông Đào Kim Nh không đúng với hồ sơ gốc do cơ quan quản lý trực tiếp lập và chứng nhận. Giấy chứng nhận bị thương vì phạm quy trình phát hành, có nội dung bị sửa.

Tại Sơ yếu lý lịch tự thuật và Bản khai cá nhân của ông Nh được UBND xã Quảng Bị xác nhận phần quá trình hoạt động của bản thân ông Nh được kê khai như sau:

- Từ tháng 2/1965 đến tháng 7/1972: Là TNXP làm đường C106 Công trường 114 Bắc Thái;

- Từ tháng 8/1972 đến nay: Xuất ngũ về địa phương làm ruộng ở Chương Mỹ, Hà Tây và là xã viên HTXNN.

Tại hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội của ông Nh: ông Nh được hưởng chế độ mất sức lao động theo Quyết định số 54/QĐ-TCCB ngày 27/5/1983 của Tổng Giám đốc liên hiệp các xí nghiệp xây dựng giao thông khu vực II ghi nhận ông Nh có thời gian công tác liên tục là 18 năm 06 tháng tính từ tháng 2/1965 đến tháng 8/1983 trong đó có thời gian công tác công nhân Công ty Lào Cai và CT 14 Bắc Thái. Phiếu cá nhân của công nhân viên chức do ông Nh khai, ký tên thì thời gian công tác liên tục như sau:

+ Từ tháng 2/1965 đến tháng 7/1965 công nhân Đội 106 Lào Cai, từ tháng 8/1965 đến tháng 10/1970 công nhân Đội 106 CT14 Bắc Thái; từ 11/1970 đến tháng 7/1972 công nhân xưởng sửa chữa CTXD Đ14 Bắc Thái;

+ Từ tháng 8/1972 đến tháng 2/1975 công nhân sửa chữa CTXD 16 Hà Sơn Bình, từ tháng 3/1975 đến tháng 11/1975 công nhân xưởng sửa chữa CTXDĐ 16 Quảng Trị, từ tháng 12/1975 đến tháng 3/1980 công nhân Đội 102 CTXD Đ16 Hà Sơn Bình, từ tháng 4/1980 đến tháng 11/1980 công nhân xưởng sửa chữa CT80 Sơn La, từ tháng 12/1980 đến 1983 công nhân trạm bảo hành CTXDĐ 16 Hà Sơn Bình.

Theo đó, đối với Giấy chứng nhận bị thương số 5569/GTVT-TCCB-LĐ ngày 29/12/2000: Trong hồ sơ lưu trữ của Sở Lao động Thương binh Xã hội tỉnh Hà Tây thì hồ sơ của ông Đào Kim Nh có hai giấy chứng nhận bị thương do Bộ Giao thông vận tải cấp có cùng số 5569/GTVT-TCCB-LĐ cùng ngày 29/12/2000, nhưng nơi bị thương và trường hợp bị thương tại hai văn bản này có nội dung khác nhau. Một giấy chứng nhận ghi nơi bị thương là Mỏ đá Lùng Váng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Cạn; trường hợp bị thương đang làm nhiệm vụ khoan đá, gây cần khoan bị ngã. Một giấy chứng nhận ghi nơi bị thương là Đèo Lãng Mò, Định Hóa, Bắc Thái; trường hợp bị thương đang làm nhiệm vụ mở đường bị máy bay Mỹ ném bom bị thương.

Như vậy, quá trình tham gia công tác trong kháng chiến chống Mỹ của ông Nh tại hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi của ông Nh không đúng với hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm của ông Nh.

Quá trình giải quyết theo khiếu nại của ông Nh thì ngày 01/6/2018, ông Nh xác nhận nội dung: Hồ sơ của ông Nh được cơ quan có thẩm quyền trả lời không đủ điều kiện hưởng chế độ ưu đãi người hưởng chính sách như thương binh do trường hợp bị thương không đúng quy định tại Điều 25 Nghị định số 28/CP ngày 29/4/1995 của Chính phủ. Ông sửa chữa giấy chứng nhận bị thương và nộp lại hồ sơ làm thủ tục hưởng chế độ ưu đãi và đã được hưởng chế độ từ năm 2001 đến khi bị tạm đình chỉ. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đào Kim Nh là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Nay ông Nh kháng cáo nhưng không có tài liệu gì mới để chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Nh, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Hội đồng xét xử thấy:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của ông Đào Kim Nh trong thời hạn luật định nên được chấp nhận để xét.

Tại phiên tòa đại diện của Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bà Lê Thanh Hà là một trong ba người được ủy quyền của Bộ Giao thông vận tải vắng mặt nhưng còn có hai người là ông Trần Văn S1 và Bà Trần Thị Minh H có mặt tham gia phiên tòa. Vì vậy xét xử vắng mặt những người này theo quy định.

Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu và thẩm quyền giải quyết vụ án đều được Tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng quy định. Bao gồm: Quyết định số 6677/QĐ-SLĐTBXH ngày 22/01/2018 của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và xã hội thành phố Hà Nội; Quyết định số 621/QĐ-BGTVT ngày 10/4/2019 của Bộ Giao thông vận tải về việc thu hồi Giấy chứng nhận bị thương; Quyết định số 1906/QĐ-SLĐTBXH ngày 25/4/2019 của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc đình chỉ hưởng chế độ ưu đãi đối với người được hưởng chính sách như thương binh và các quyết định giải quyết khiếu nại liên quan là quyết định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của ông Đào Kim Nh đối với toàn bộ nội dung của bản án sơ thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đào Kim Nh cho rằng ông tham gia Thanh niên xung phong thực hiện nhiệm vụ phục vụ cuộc kháng chiến chống Mỹ theo lời kêu gọi của chính phủ, tự nguyện thực hiện công việc được phân công kể cả phục vụ chiến đấu. Việc ông bị thương tích là có thật; do cán bộ hướng dẫn ông khi làm thủ tục về việc ông là Thanh niên xung phong, có thương tích trên cơ thể nên đủ điều kiện để hưởng chế độ như thương binh nên ông đã kê khai và được hưởng chế độ là đúng quy định. Thực tế, trong hồ sơ vụ án không có tài liệu của cơ quan có thẩm quyền xác nhận về việc ông Đào Kim Nh được biên chế tham gia lực lượng Thanh niên xung phong thuộc đơn vị nào. Hơn nữa, tại phiên tòa phúc thẩm ông Nh xác nhận hoàn cảnh ông bị thương tích là do “đang làm nhiệm vụ khoán đá, bị gãy cần khoan, bị ngã”. Nội dung xác nhận này của ông Nh phù hợp với nội dung ghi trong Giấy chứng nhận bị thương số 5569/GTVT-TCCB-LĐ ngày 29/12/2000 của Bộ Giao thông vận tải cấp cho ông Đào Kim Nh hiện đang lưu trữ tại cơ quan quản lý hồ sơ gốc là Bộ Giao thông vận tải. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã nhận định “Giấy chứng nhận bị thương số 5569 do Bộ Giao thông vận tải đã cấp cho ông Nh là không đúng đối tượng” là hoàn toàn có căn cứ.

Do hồ sơ đề nghị người hưởng chính sách như thương binh của ông Đào Kim Nh theo Giấy chứng nhận bị thương số 5569/GTVT-TCCB-LĐ ngày 29/12/2000 do Bộ Giao thông vận tải đã cấp cho ông Nh là không đúng đối tượng nên Quyết định số 77/QĐ-SLĐTBXH ngày 02/02/2004 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc cấp giấy chứng nhận và trợ cấp ưu đãi người hưởng chính sách như thương binh của ông Đào Kim Nh cũng không đúng đối tượng. Thực tế, hàng tháng ông Nh đã nhận chế độ mất sức lao động với số tiền là 2.358.000 đồng kể từ ngày 01/8/1983.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã nhận định việc Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 621/QĐ-BGTVT ngày 10/4/2019 về việc thu hồi giấy chứng nhận bị thương nói trên đối với ông Đào Kim Nh là đúng quy định. Căn cứ vào quyết định này, Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 1906/QĐ-SLĐTBXH ngày 25/4/2019 về việc đình chỉ hưởng chế độ ưu đãi kể từ ngày 01/01/2018 và thu hồi số tiền 189.939.200 đồng đối với ông Đào Kim Nh đã hưởng sai là đúng thẩm quyền, đúng trình tự và có căn cứ, đúng quy định. Do đó đã quyết định bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đào Kim Nh là hoàn toàn có căn cứ như kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa. Nay không có thêm tài liệu gì mới nên nội dung kháng cáo của ông Nh cũng như lập luận của luật sư bảo vệ cho ông Nh tại phiên tòa không được Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận, cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

3. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Đào Kim Nh phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, tuy nhiên ông Nh là người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Đào Kim Nh, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 114/2021/HCST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Đào Kim Nh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu HSVA, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Vũ Đông